

Số: 05 /2022/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 19 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2022 - 2023 đến hết năm học 2025 - 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 626/TTr-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu thực hiện từ năm học 2022-2023 đến hết năm học 2025-2026; Báo cáo thẩm tra số 76/BC-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí từ năm học 2022-2023 đến hết năm học 2025-2026 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện và cơ sở giáo dục nghề

nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập).

2. Đối tượng áp dụng

Trẻ em mầm non, học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức thu học phí

1. Mức thu học phí năm học 2022-2023 như sau:

Cơ sở giáo dục theo khu vực	Mức thu học phí theo từng đối tượng ĐVT: đồng/tháng/học sinh			Thời gian thu
	Mầm non	THCS	Cấp THPT	
Cơ sở giáo dục tại các phường, thị trấn	60.000	60.000	110.000	Thu tối đa 9 tháng/năm học
Cơ sở giáo dục tại các xã	50.000	50.000	100.000	

2. Từ năm học 2023-2024 đến hết năm học 2025-2026 mức thu học phí tiếp tục thực hiện như mức thu của năm học 2022-2023. Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức thu học phí cho phù hợp với tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, mức độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, điều chỉnh mức thu học phí nhưng không quá 7,5% so với mức thu của năm học trước đó.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ